

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức

Năm 2021

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

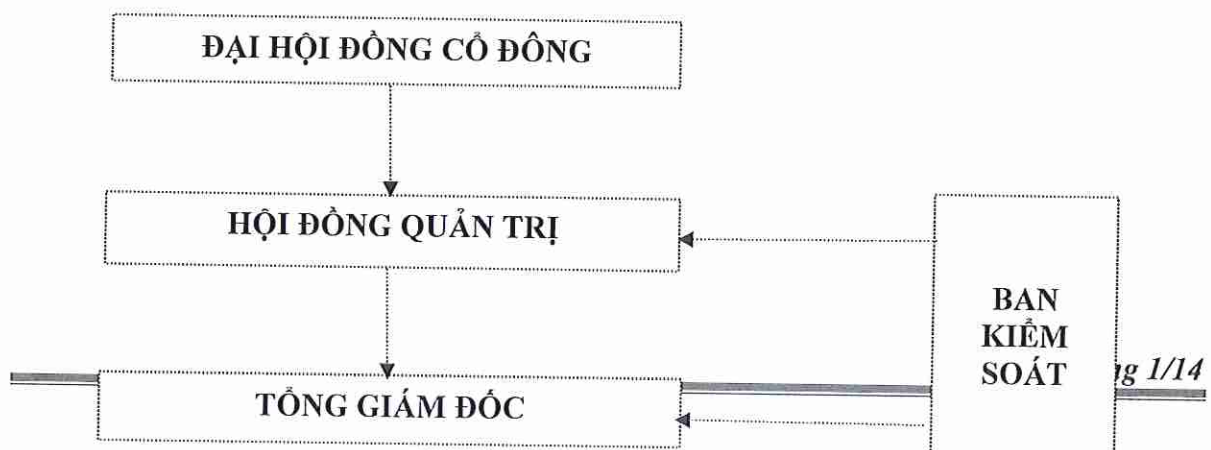
- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và mã số thuế số: 0301824508.
- Vốn điều lệ: 152.973.330.000 đồng (Một trăm năm mươi hai tỷ, chín trăm bảy mươi ba triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng).
- Mã cổ phiếu: EMC

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

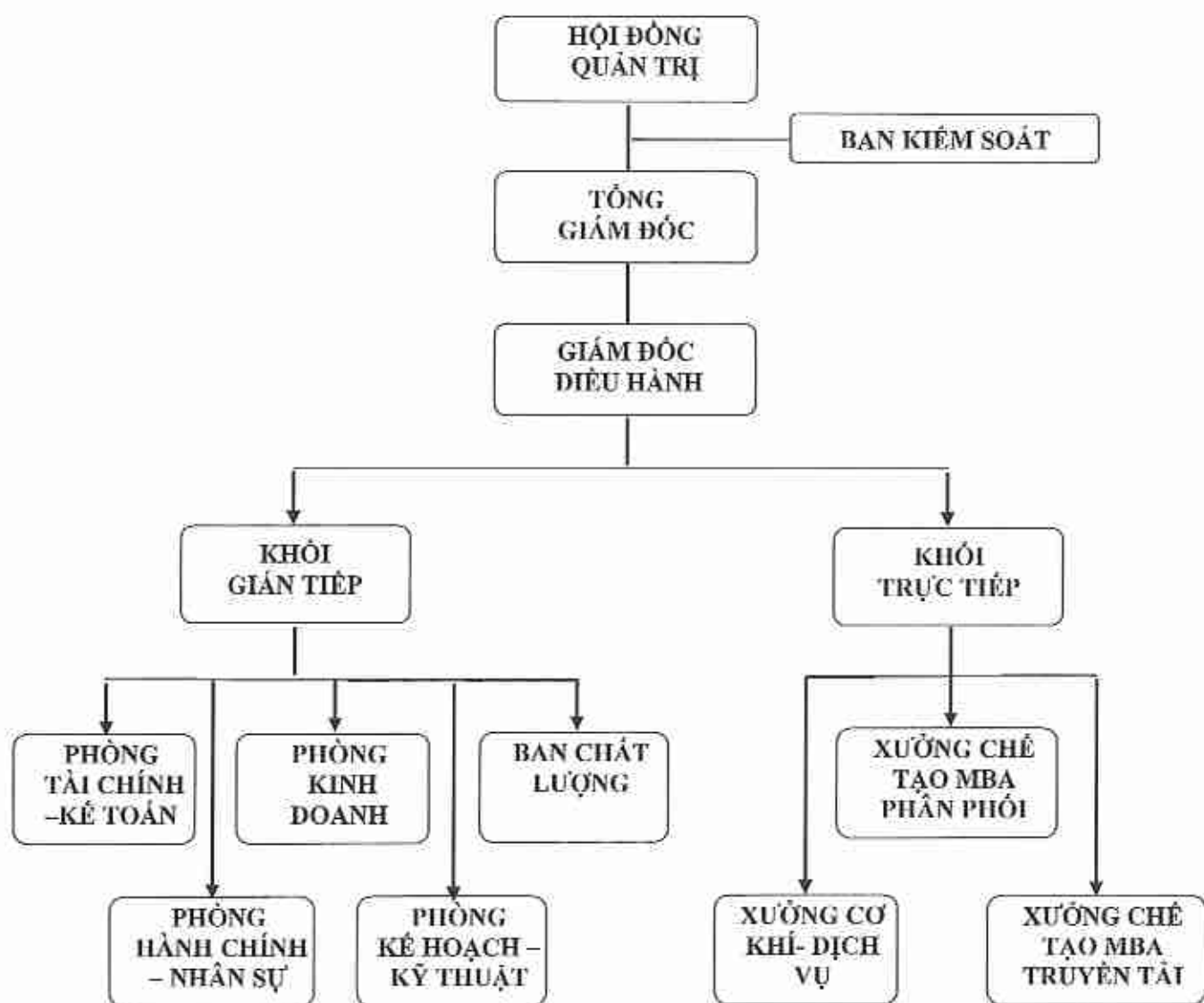
2.1. Ngành nghề kinh doanh: Chế tạo máy biến áp, chế tạo phụ tùng cho các nhà máy điện, phụ kiện đường dây và trạm điện, tủ bảng điện các loại; Thí nghiệm và sửa chữa thiết bị điện; Gia công cơ khí, sản xuất trụ điện thép và giá đỡ thiết bị đến 500KV; Kinh doanh và XNK máy biến áp, các phụ tùng, thiết bị điện. Sửa chữa, lắp đặt các tổ máy phát điện Diesel; Xây lắp công trình điện công nghiệp và dân dụng đến cấp điện áp 220KV; Kinh doanh thiết bị công nghệ thông tin, viễn thông, kinh doanh du lịch lữ hành quốc tế và nội địa. Kinh doanh khách sạn; Cho thuê mặt bằng, nhà xưởng, kho bãi; Sản xuất cáp điện, dây điện từ các loại; Khai thác, xây dựng công trình nhà máy thủy điện vừa và nhỏ; Kinh doanh bất động sản; vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nội địa, đường biển...

2. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

2.1. Mô hình quản trị:



2.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2018	2019	2020
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	294.701	423.086	621.419
2	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	32	1.548	4.002
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	632	1.249	1.128
4	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty.	632	1.249	1.128
1	Tăng trưởng doanh thu thuần	13,7%	43,6%	46,8%
2	Tăng trưởng lợi nhuận HĐKD	-98,6%	4.737,5%	158,5%
3	Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	-47,2%	97,6%	-9,69%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2018-2020

Năm 2020, nhiều yếu tố trong giá thành phải điều chỉnh tăng theo quy định của nhà nước (như: giá tiền điện, lương tối thiểu để trích đóng BHXH-BIYYT, tiền thuế nhà đất ...) làm ảnh hưởng không nhỏ đến chi phí giá vốn chung của Công ty.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn như đã nêu, nhưng Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức đã quyết tâm vượt qua, đã tìm kiếm và thực hiện nhiều giải pháp kinh tế kỹ thuật, giảm chi phí để bù đắp những chi phí gia tăng. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông 2020 giao cho, cụ thể:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty đạt 621.419 triệu đồng, tăng 46,8% so với năm 2019.
- Lợi nhuận sau thuế của công ty đạt 1.128 triệu đồng, bằng 90,31 % so với năm 2019.

1.2. Tình hình biến động các khoản chi phí:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2018	2019	2020
-----	----------	------	------	------

1	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	264.850	397.644	586.763
2	Chi phí bán hàng	8.353	10.334	14.626
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.959	10.560	10.180
4	Chi phí tài chính	6.755	5.435	5.874
5	Chi phí khác	52	539	918
	Tổng chi phí	294.969	424.512	618.361
1	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp/DTT	90%	94%	94%
2	Chi phí bán hàng/DTT	3%	2%	2%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp/DTT	5%	3%	2%
4	Chi phí tài chính/DTT	2%	1%	1%
5	Chi phí khác/DTT	0%	0%	0%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

✚ Ông: BÙI PHƯỚC QUẢNG *Tổng Giám đốc*

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, trong đó:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần.
- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước (EVN): 0 cổ phần

✚ Bà: LÊ THỊ NGỌC ÁNH : *Kế toán Trưởng*

- Số lượng cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

Từ tháng/năm	Đến tháng/năm	Chức danh
06/2020	Đến nay	Kế toán tổng hợp, Kế toán Trưởng CTCP Cơ Điện Thủ Đức

✚ Bà: NGUYỄN THỊ LOAN : *Phụ trách Phòng Kế toán – Tài chính*

- Số lượng cổ phần sở hữu: 0 cổ phần.

Từ tháng/năm	Đến tháng/năm	Chức danh
11/2019	Đến tháng 05/2020	Phó phòng, Phụ trách phòng Kế toán Tài chính CTCP Cơ Điện Thủ Đức

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2020, nhân sự trong Ban Tổng Giám đốc gồm Tổng Giám đốc/ Giám đốc điều hành; Bà Lê Thị Ngọc Anh- được bổ nhiệm Kế toán Trưởng thay thế Bà Nguyễn Thị Loan, thôi nhiệm Phụ trách Phòng KTTC, được ĐHCĐ- Ban kiểm soát bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát tại ĐHCĐTN năm 2020, ngày 27/6/2020.

+ Số lượng cán bộ, nhân viên:

Lao động tại thời điểm 31/12/ 2020 là: 128 người

Trong đó:

+ Trên Đại học: 03

+ Đại học: 38

+ Cao đẳng, trung cấp: 18

+ Công nhân: 54

+ Lái xe: 7

- Chính sách đối với người lao động:

* Chính sách BHXH, chính sách đào tạo:

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, hằng năm Công ty đều xây dựng kế hoạch đào tạo cho CBCNV và triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT... theo pháp luật lao động hiện hành.

+ Huấn luyện về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, sơ cứu, cấp cứu,...

+ Đào tạo kỹ năng quản trị cho CBCNV cấp trung.

+ Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ như: bán hàng, kỹ năng giao tiếp, quản lý kho, quản lý chất lượng sản phẩm.

+ Công ty rất quan tâm đến môi trường và điều kiện làm việc của người lao động: trang đầy đủ phương tiện làm việc, bảo hộ lao động, áp dụng các biện pháp chống nóng, giảm bụi, giảm tiếng ồn, phụ cấp cho người lao động trong môi trường nặng nhọc, độc hại...

* Chính sách tiền lương, thưởng:

+ Công ty xây dựng quy chế trả lương, thưởng, hệ thống thang bảng lương và phụ cấp riêng phù hợp với ngành nghề hoạt động, đảm bảo cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của nhà nước, tương xứng với trình độ, công việc, năng lực và mức độ đóng góp cũng như sáng tạo của từng người, tạo được sự công bằng, động viên, khuyến khích CBCNV hăng say làm việc, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Công ty trả lương cho CBCNV theo đơn vị sản phẩm sản xuất ra và tiêu thụ trong tháng, quý, năm trên cơ sở vị trí công việc và đánh giá kết quả công việc của từng người trong tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn trong năm 2020: Thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2020, Công ty đã tiếp tục đầu tư thêm hệ thống các trang thiết bị, nâng cấp

dây chuyền sản xuất - chế tạo MBA truyền tải và Phòng Thí nghiệm cao áp của Công ty, với nguồn vốn đầu tư hơn 25 tỷ đồng. Chính nhờ những thiết bị được tăng cường này, năm 2020 năng suất lao động của Công ty đã tăng cao rõ rệt, chất lượng thành phẩm xuất xưởng ổn định, tạo được uy tín thương hiệu EMC đối với các khách hàng trong và ngoài Ngành Điện.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	342.383	459.276	34,1%
Doanh thu thuần	423.086	621.419	46,9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.548	4.002	158,5%
Lợi nhuận khác	74	-737	-110%
Lợi nhuận sau thuế	1.249	1.128	-9,69 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			-

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.34	1.19	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
$\frac{\text{Tài sản ngắn hạn} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	0.37	0.48	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	53.06%	64.90%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	113.13%	184.89%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2.25	3.14	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.24	1.35	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.29%	0.18%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.78%	0.69%	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.36%	0.24 %
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.37%	0.64%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần tại thời điểm ngày 31/12/2020, cơ cấu vốn điều lệ của Công ty như sau:

* Tổng số cổ phần: 15.297.333 (Mười năm triệu hai trăm chín mươi bảy ngàn ba trăm ba mươi ba cổ phần).

* Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

* Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 15.297.333 cổ phần.

* Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông:

STT	Loại hình sở hữu	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước: Tập đoàn điện lực Việt Nam.	0	0%	0		
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	0	0%	0		
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
3	Cổ đông lớn:	14.462.203	94,54%	7		7
	- Trong nước	14.462.203	94,54%	7		7
	- Nước ngoài					
4	Cổ đông nhỏ:	835.130	5,46%	672		672
	- Trong nước	835.130	5,46%	672		672
	- Nước ngoài					
	Tổng cộng	15.297.333	100%	679		679

(Ghi chú: Theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 16/03/2020 do VSD cung cấp)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Từ cuối tháng 03/2018, trong cơ cấu vốn sở hữu CTCP, Công ty đã thoái hết toàn bộ phần vốn nhà nước (trước đây do EVN nắm giữ).

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty không có cổ phiếu quỹ.

5.4. Các chứng khoán khác: *Không có.*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Bao gồm gỗ và giấy, tổng giá trị không lớn chiếm dưới 0,5% giá thành.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: *Không có.*

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ:

- Tổng số năng lượng tiêu thụ trực tiếp trong năm 2020, bình quân khoảng: 850.000 Kw/h.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *Không có*

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: *Không có.*

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty cổ phần cấp nước Thủ Đức cung cấp; Tiêu thụ bình quân: 20 m³/ngày.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: *Không có.*

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty luôn chịu sự kiểm tra và giám sát của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về môi trường. Công ty cũng đã xây dựng hệ thống xử lý nước thải với công suất 20m³/ngày. Trong năm 2020, Công ty không bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động bình quân năm 2020: 120 người, với mức thu nhập bình quân đối với người lao động: 12.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Hằng năm, Công ty đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm cho toàn thể cán bộ công nhân viên để xác định bệnh nghề nghiệp, xác định mức sức khỏe để có biện pháp chữa trị kịp thời. Cấp phát bảo hộ lao động đầy đủ và kịp thời tới từng bộ phận sản xuất. Môi trường sản xuất không bị vi phạm.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo CNKT trung bình mỗi năm: từ 20 đến 30 giờ.

- Đối với cán bộ nghiên cứu, thiết kế, phát triển công nghệ: cho tham gia các hội thảo chuyên ngành.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ công nhân viên tham gia các khóa học ngắn hạn, dài hạn phục vụ sản xuất kinh doanh và phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Luôn tham gia đóng góp khi địa phương có yêu cầu.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Theo chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2050 của Việt Nam đã được Chính phủ phê duyệt năm 2012 đưa ra 3 nhiệm vụ chính gồm: (1). Giảm cường độ phát thải khí nhà kính và thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; (2). Xanh hoá sản xuất, khuyến khích phát triển công nghiệp xanh, nông nghiệp xanh; (3). Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững. Để thực hiện các nhiệm vụ này, Chính phủ đã phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014-2020, trong đó việc hình thành khung chính sách tài chính tăng trưởng, nhằm huy động vốn cho tăng trưởng xanh. Để nền kinh tế xanh hơn thì bản thân các doanh nghiệp trong nước phải có hành động cụ thể, thiết thực góp phần làm nền kinh tế xanh hơn. Công ty cổ phần Cơ Điện Thủ Đức luôn hướng đến việc đạt tiêu chuẩn sản xuất thân thiện đến môi trường. Cụ thể là từ năm 2008 đến nay, Công ty đầu tư dây chuyền và đẩy mạnh sản xuất sản phẩm mới máy biến áp phân phối dùng vật liệu Amorphous, có tổn hao không tải thấp, sử dụng hiệu quả kinh tế, thân thiện với môi trường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	TH2020/ KH2020	Thực hiện 2019	TH2020/ TH2019
1	Doanh thu thuần	510.000	621.419	124,28%	423.086	146,87%
2	Lợi nhuận sau thuế	2.000	1.128	90,31 %	1.249	-9,69%
3	Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) (đồng)		93,35		149	-37,35%

Nhìn chung, Công ty chưa hoàn thành kế hoạch lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đề ra. Nguyên nhân lợi nhuận đạt chưa cao so với kỳ vọng là do chi phí bán hàng, chi phí tài chính năm 2020 tăng. Vì vậy, lợi nhuận sau thuế năm 2020 chỉ đạt 1.128 triệu đồng.

Cơ cấu doanh thu 2018-2020:

Đvt: triệu đồng

Khoản mục	2018	2019	2020
-----------	------	------	------

	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu từ bán hàng	292.483	99%	422.038	99%	621.419	100%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.218	1%	1.049	1%	0	0%
Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0%	0	0%	0	0%
Tổng	294.701	100%	423.086	100%	621.419	100%

Cơ cấu lợi nhuận gộp 2018-2020:

Dvt: triệu đồng

Khoản mục	2020		2018		2019	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
LN gộp từ hoạt động bán hàng	34.656	100%	27.820	93%	25.071	98%
LN gộp từ cung cấp dịch vụ	0	0%	2.030	7%	371	2%
Tổng	34.656	100%	29.850	100%	25.442	100%

Tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu 2018-2020:

Khoản mục	2018	2019	2020
Tỷ suất LN gộp/Doanh thu hoạt động bán hàng	9,5%	5,9%	5,6%
Tỷ suất LN gộp/Doanh thu cung cấp dịch vụ	91,5%	35,4%	0%
Tỷ suất LN gộp/Doanh thu	10,1%	6%	5,6%

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản:

Tại thời điểm 31/12/2020, tổng tài sản của công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức đạt 459,3 tỷ đồng, tăng 116,9 tỷ đồng, tương ứng tăng 34% so với năm 2019. Xét về mặt cơ cấu thì tài sản ngắn hạn tăng 46% chiếm 77,6% tổng tài sản và tài sản dài hạn tăng 4% chiếm 22,4% tổng tài sản.

Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn thì tiền và các khoản tương đương tiền chiếm 7,3% tăng 93%, các khoản phải thu chiếm 39% tăng 300%, hàng tồn kho chiếm 52% tăng 6%, tài sản ngắn hạn khác chiếm 1,1% giảm 43% so với cùng kỳ.

Đối với cơ cấu tài sản dài hạn chủ yếu là tài sản cố định chiếm 86% tăng 4% và đầu tư tài chính dài hạn (đầu tư vào công ty liên kết) chiếm 0,3% so với cùng kỳ.

Dvt: triệu đồng

Khoản mục	2020		2019		Tăng/ (giảm) so với đầu năm.	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%

A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	356.460	77.6%	243.603	71%	112.857	46.3%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	25.915	7.3%	13.401	5.5%	12.514	93.4%
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	940	0.3%	0	0%	940	100%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	138.893	39%	46.265	19%	92.628	200%
IV. Hàng tồn kho	186.747	52.4%	176.943	72.6%	9.804	5.5%
V. Tài sản ngắn hạn khác	3.962	1%	6.992	2.9%	-3.030	-56.7%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	102.816	22.4%	98.779	29%	4.037	4.1%
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	0%	24	0%	-24	-100%
II. Tài sản cố định	89.028	86.6%	85.637	86.7%	3.391	3.9%
III. Tài sản dở dang dài hạn	3.290	3.2%	4.108	4.2%	-818	-20%
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	300	0.3%	300	0.3%	0	0%
V. Tài sản dài hạn khác	10.248	9.9%	8.709	8.8%	1.539	17.7%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	459.276	100%	342.383	100%	116.893	34.1%

2.2. Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả của công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức tại ngày 31/12/2020 là 298,06 tỷ đồng chiếm 64,9% tổng nguồn vốn, tăng 116,4 tỷ đồng tương đương với tăng 64% so với năm 2019. Nợ ngắn hạn chủ yếu là các khoản nợ thương mại như phải trả cho người bán 174,63 tỷ đồng, người mua trả tiền trước 2,04 tỷ đồng, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 0,46 tỷ và vay của các Ngân hàng thương mại 111,46 tỷ đồng.

Tổng nợ vay của công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức tại ngày 31/12/2020 là 111,46 tỷ đồng.

Dvt: triệu đồng

Khoản mục	2020		2019		Tăng/ giảm so với đầu năm.	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	%
C. NỢ PHẢI TRẢ	298.061	65%	181.660	53%	116.401	64%
I. Nợ ngắn hạn	298.053	100%	181.652	100%	116.401	64%
II. Nợ dài hạn	8	0%	8	0%	0	0%
D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	161.214	35%	160.722	47%	492	0.3%
I. Vốn chủ sở hữu	161.214		160.722	100%	492	0.3%
II. Nguồn kinh phí	0	0%	0	0%	0	0%

và các quỹ khác						
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	459.276	100%	342.383	100%	116.893	34%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2020, Công ty xác định mô hình của công ty là Công ty cổ phần tư nhân, tổ chức sắp xếp lại lực lượng lao động trực tiếp và gián tiếp phù hợp theo hướng tinh gọn, tiết giảm chi phí, giảm các cấp quản lý trung gian, giảm chồng chéo công việc, chức năng giữa các bộ phận, nâng cao năng suất lao động. Quản lý kế hoạch sản xuất kinh doanh- tài chính bằng phần mềm tiên tiến nên đã kiểm soát tốt kết quả kinh doanh- quản lý vật tư và công tác tài chính - lao động tiền lương... để từng bước đưa hoạt động quản lý, tổ chức kinh doanh của Công ty theo mô hình các Công ty sản xuất thiết bị điện tiên tiến trong khu vực.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trong năm 2021 và những năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện chương trình tái cơ cấu bộ máy tổ chức quản lý, đầu tư trang thiết bị theo hướng công nghệ hiện đại tiên tiến để Công ty kinh doanh hiệu quả. Công ty vẫn xây dựng lĩnh vực hoạt động cốt lõi là sản xuất thiết bị điện với sản phẩm chính là máy biến áp truyền tải và phân phối các loại, cụ thể:

4.1. Về công tác sản xuất

+ Tiếp tục đầu tư, nâng cấp các hệ thống, dây chuyền sản xuất máy biến áp phân phối, truyền tải, dây chuyền sản xuất cơ khí và máy móc thiết bị trong hệ thống theo kế hoạch đã đặt ra, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm chi phí.

+ Chất lượng sản phẩm:

Tìm các giải pháp quản lý chất lượng toàn diện từ khâu sản xuất đầu tiên đến khâu cuối cùng. Theo đó, cần kiểm soát chặt chẽ công tác thiết kế, thu mua vật tư, nguyên liệu đầu vào, đặc biệt đối với các nguyên liệu chính như: sắt thép, tole silic, dầu cách điện, sứ cách điện. Đồng thời, nghiêm túc thực hiện đúng quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong các công đoạn sản xuất.

4.2. Về công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Căn cứ theo phản ứng của khách hàng/thị trường Công ty xem xét và ra quyết định đẩy mạnh sản xuất sản phẩm mới máy biến áp phân phối dùng vật liệu amorphous, có tổn hao không tải thấp, sử dụng hiệu quả kinh tế, thân thiện với môi trường; đầu tư dây chuyền sản xuất máy biến áp truyền tải 110KV-220KV.

4.3. Về công tác bán hàng

Triển khai công tác hỗ trợ khách hàng tiêu thụ bằng cách tiếp cận, quảng bá sản phẩm của Công Ty đối với nhiều đối tượng khách hàng theo vùng miền, phân theo khu vực; thường xuyên thăm dò ý kiến phản hồi của khách hàng.

Tiếp tục tìm kiếm các nhà phân phối/đại lý tiêu thụ có đủ tiềm lực tham gia vào kênh phân phối của công ty.

Tập trung quảng bá, chào bán các loại sản phẩm mới/có nhiều tính năng ưu việt dự kiến sản xuất ra thị trường. Đánh giá phản hồi từ phía khách hàng từ đó định hướng cơ cấu sản phẩm cho sản xuất.

Xây dựng giá bán sản phẩm linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được và không làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đã đặt ra.

Gia tăng hiệu quả công tác hậu mãi, chăm sóc khách hàng để thỏa mãn nhu cầu và mong đợi của khách hàng.

4.4. Công tác quản trị chi phí

Tiếp tục khai thác kết quả nghiên cứu tiết giảm chi phí nguyên, nhiên vật liệu trong sản xuất/ trong công tác thiết kế kỹ thuật.

Rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như: chi phí vật tư, chi phí sửa chữa, bảo trì máy móc thiết bị định kỳ trong Công Ty, chi phí bảo hành, bảo trì sản phẩm, chi phí sửa chữa lớn theo kế hoạch đăng ký.

- Quản lý, sử dụng tiết kiệm tối đa văn phòng phẩm, các thiết bị, trang cụ lao động tại các đơn vị trực thuộc và ở cấp độ Công Ty.

- Tăng cường kiểm tra chặt chẽ quy trình mua sắm vật tư, nguyên nhiên vật liệu đầu vào..

- Rà soát lại hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, định mức giao khoán tiền lương, các quy chế khoán quản lý trong kinh doanh, trong từng công đoạn sản xuất.

4.5. Công tác quản lý và điều hành

Thực hiện điều hành sản xuất theo thị trường một cách linh hoạt để sản xuất các mặt hàng đáp ứng yêu cầu thị trường và thị hiếu khách hàng,

Theo dõi chặt chẽ tình trạng công nợ bị chiếm dụng vốn, rà soát các tài sản chưa đưa vào sử dụng, tài sản không sử dụng để thanh lý thu hồi vốn phục vụ hoạt động SXKD.

Rà soát, xây dựng định mức tiêu hao vật tư trong sản xuất, trên cơ sở tiết giảm chi phí, phấn đấu thực hiện thấp hơn KH SXKD năm 2020 Công ty đã thực hiện.

Duy trì việc minh bạch, công khai hoá toàn bộ các mặt hoạt động SXKD trong công ty.

4.6. Công tác đầu tư XDCB năm 2021 để đạt được mục tiêu đề ra.

Để đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra, Công ty CP Cơ Điện Thủ Đức sẽ tiếp tục hoàn thiện các hạng mục đầu tư dở dang của năm 2020 chuyển sang; đồng thời khai thác triệt để các lợi thế sẵn có của các công trình đã được đầu tư từ các dự án trước đây của Công Ty.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Để giảm thiểu các tác động đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội, Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất, cụ thể:

- Thực hiện tất cả các biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.
- Các công trình xử lý môi trường trong quá trình sản xuất như xử lý nước thải, thu gom rác, chất thải thường xuyên đảm bảo hoạt động.
- Thực hiện tất cả các biện pháp, quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan đến quá trình sản xuất.

- Cam kết thực hiện các biện pháp, cũng như vận hành các hệ thống xử lý nhằm khống chế đến mức thấp nhất các tác động của tiếng ồn, bụi, khí thải, nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường Việt Nam.

+ Báo cáo Lương, thưởng Ban Điều hành:

STT	Thành viên	Chức vụ	Lương (triệu đồng)	Thưởng (triệu đồng)	Thù lao (triệu đồng)	Tổng cộng (triệu đồng)
1	Bùi Phước Quảng	Tổng Giám đốc	288			288
6	Dặng Thanh Sơn	Giám đốc điều hành			288	288
7	Lê Thị Ngọc Ánh	Kế toán Trưởng	120			120

Trên đây là Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc CTCP Cơ điện Thủ Đức trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, Kính báo quý vị cổ đông.

Trân trọng cảm ơn !

TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Phước Quảng

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Kính thưa Quý vị đại biểu, kính thưa Quý cổ đông.
Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị báo cáo với Đại hội về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 như sau:

PHẦN I.

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2020

I. Về nhân sự:

1. Hội đồng Quản trị

Trong năm 2020, Danh sách thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu bổ sung 01 thành viên - đến thời điểm hiện tại gồm có 05 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức danh	Cơ chế hoạt động
1	Ông Nguyễn Minh Quang	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách
2	(ông) Võ Tiến Dũng	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	(ông) Hồ Đắc Ngọc	Thành viên độc lập	Kiểm nhiệm
4	(ông) Hoàng Minh Bách	Thành viên	Kiểm nhiệm
5.	(ông) Nguyễn Văn Thơ	Thành viên độc lập	Kiểm nhiệm

2. Ban Kiểm soát

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018-2020 bầu chọn gồm có 3 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức danh	Cơ chế hoạt động
1	Bà Nguyễn Thị Loan	Trưởng Ban	chuyên trách
2	Bà Đoàn thị Mộng Thủy	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Bà Nguyễn Thị Quỳnh	Thành viên	Kiểm nhiệm

3. Ban Điều hành

Trong năm 2020, Ban điều hành Công ty gồm có 03 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	ông Bùi Phước Quảng	Tổng Giám đốc
2	ông Đặng Thanh Sơn	Giám đốc điều hành
3.	Bà Lê Thị Ngọc Ánh	KTI (bổ nhiệm tháng 7/2020)

II. Thực hiện nhiệm vụ của HĐQT trong năm 2020.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 (đã được Tổng Giám đốc trình bày trong báo cáo riêng kèm theo tài liệu này)

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, HĐQT đã triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh theo chủ trương, xác định chiến lược mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo chỉ đạo.

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả đạt được từ công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã được HĐQT đề ra. Đồng thời, HĐQT đã có chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế, từ đó kết quả SXKD trong năm đã đạt được kết quả đáng kể (đã được nêu trong Báo cáo của Tổng Giám Đốc trình tại Đại hội). Những định hướng cụ thể đã đạt được :

- Về hoạt động kinh doanh .

Căn cứ vào nhiệm vụ chức năng của công ty, công ty luôn xác định thị trường chế tạo, sửa chữa Máy biến áp các loại vẫn là mục tiêu kinh doanh chủ yếu của đơn vị. Căn cứ nhu cầu đầu tư, phát triển lưới điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, nhất là các khách hàng các Công ty Điện lực; công ty xác định đây là những thị trường mà đơn vị đang có thế mạnh, mối quan hệ kinh doanh mua bán lâu đời... cần tiếp tục tập trung, phát huy. Về cơ bản, đã thiết lập được quan hệ mua bán thuận lợi, là một trong những nhà thầu chủ lực cung cấp thiết bị MBA cho hệ thống lưới điện, cho các đơn vị trong Ngành Điện, và các khu công nghiệp địa phương. Từng bước nâng cao vị thế, uy tín của thương hiệu EMC trên thị trường thiết bị điện trong nước.

- Hoạt động đầu tư tài chính :

Đến thời điểm báo cáo, Công ty đang tham gia đầu tư, góp vốn mua cổ phiếu tại 01 công ty cổ phần :

+ Công ty CP Đầu tư-Thương mại- dịch vụ (PIST): số vốn góp 300 triệu đồng (vốn góp được thực hiện từ khi đơn vị còn trực thuộc Công ty Điện lực 2- nay là Tổng Công ty Điện lực Miền Nam).

2. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông :

Trong năm qua, HĐQT Công ty đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên gồm:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Hoàn thành cơ bản chỉ tiêu kế hoạch năm và triển khai thực hiện phương hướng hoạt động năm kế tiếp;
- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn từ 114,73 tỷ lên 152,973 tỷ để đưa vốn vào đầu tư thêm trang thiết bị, xây dựng nhà xưởng, nâng cao năng lực sản xuất của Công ty.
- Hoàn chỉnh, sửa đổi Bản Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ cho phù hợp với các hướng dẫn hiện hành của Bộ Tài chính/Ủy Ban chứng khoán nhà nước đối với các Công ty niêm yết và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh tại Công ty;

- Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập có kinh nghiệm và năng lực để chỉ định thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

3. Về tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị :

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 cuộc họp định kỳ theo quy chế làm việc và họp đột xuất để giải quyết công việc theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các cuộc họp đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp; đi đúng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giải quyết kịp thời các trường hợp phát sinh cần phải thông qua Hội đồng quản trị.
- Biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được lập đầy đủ, có chữ ký các thành viên Hội đồng quản trị tham gia dự họp, đảm bảo đúng nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước khi họp.
- Các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần đoàn kết, nhất trí cao và đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

4. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty năm 2020:

a. Đánh giá kết quả hoạt động trong năm 2020 của Hội đồng quản trị:

- Mặc dù thị trường sản xuất sản phẩm cơ khí điện trong Ngành vẫn còn nhiều khó khăn về cơ chế đấu thầu và mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid-19; HĐQT Công ty đã tập trung mọi nỗ lực để thúc đẩy các giải pháp, tăng cường quản trị, giám sát điều hành để bảo đảm Công ty hoạt động ổn định, vượt qua những thời điểm khó khăn. HĐQT cũng đã có chủ trương kịp thời nhằm hạn chế vay ngân hàng, tăng cường công tác quản lý, giám sát thu chi tiền vốn, kiểm soát chặt chẽ vật tư, hàng thành phẩm tồn kho... nhằm mang lại kết quả kinh doanh tốt nhất cho doanh nghiệp, bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm có hiệu quả, đạt kế hoạch đề ra, nhất là về chỉ tiêu doanh thu, thu nhập người lao động.
- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nội dung Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Các thành viên Hội đồng quản trị đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tham gia đầy đủ tất cả các phiên họp hoặc có ý kiến bằng văn bản theo yêu cầu, hoàn thành tốt các chức năng chỉ đạo, quản lý, giám sát theo quy định. HĐQT đã có sự nhất trí cao khi thông qua các Nghị quyết, biên bản cuộc họp để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

b. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Giám Đốc/Giám đốc điều hành :

- Mọi hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị. Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty; từ cơ

sở này Hội đồng quản trị có điều kiện thực hiện giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh các hoạt động của Ban điều hành.

- Tất cả các vấn đề phát sinh bất thường trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đều được Tổng Giám đốc báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để nắm rõ diễn biến tình hình và kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.
- Hội đồng quản trị nhận thấy Tổng giám đốc có nhiều cố gắng cũng như sự nỗ lực điều hành của cả Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong năm vừa qua.

5. Kết luận :

Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã chấp hành và triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Mặc dù còn nhiều yếu tố tác động gây ảnh hưởng bất lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT và Ban Điều hành Công ty đã nỗ lực để vượt qua khó khăn, hạn chế các ảnh hưởng bất lợi này, kịp thời đưa ra những quyết định phù hợp nên đã đạt được một số kết quả kinh doanh khả quan.

PHẦN II ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

I. Tình hình chung :

Hoạt động kinh doanh thiết bị điện, đặc biệt là sản phẩm MBA những năm vừa qua chịu nhiều yếu tố tác động gây ảnh hưởng bất lợi do giá vật tư đầu vào và áp lực giảm giá do nhiều đối thủ cùng ngành nghề cạnh tranh; nhiều nhà sản xuất, chế tạo sản phẩm MBA bắt đầu đầu tư mạnh, nhất là tại thị trường phía Nam.

Sự cạnh tranh về giá cả và chất lượng sản phẩm đã và đang là một thách thức lớn đối với doanh nghiệp, lượng khách hàng đến tìm hiểu thông tin về sản phẩm của Công ty cũng như lượng giao dịch thành công vẫn duy trì được sự ổn định về đầu ra, tạo đà cho Công ty phát triển. Dự đoán thị trường chế tạo MBA và các sản phẩm cơ khí phục vụ ngành Điện và công nghiệp dân dụng các năm tiếp theo với mức cung sản phẩm sẽ tăng cao do các chủ đầu tư trong và ngoài Ngành Điện đang hoàn thiện các dự án sau một thời gian dài dẫn tiến độ do thiếu vốn, ảnh hưởng dịch bệnh covid-19; yếu tố chất lượng, giá cả hàng hóa kèm theo chất lượng hậu mãi tốt của các đơn vị cung cấp hàng tiếp tục được khách hàng lựa chọn và nhà sản xuất buộc phải quan tâm để có chiến lược kinh doanh phù hợp.

II. Mục tiêu :

Công ty xác định hoạt động kinh doanh sản phẩm máy biến áp phân phối các loại (có định hướng mở rộng sản xuất, sửa chữa các loại MBA truyền tải điện áp 110KV- 220KV) vẫn là các sản phẩm chủ lực, là lĩnh vực có thế mạnh, mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

Thiết lập cơ cấu sản phẩm và giá bán hợp lý trong đó tập trung vào đối tượng khách hàng thuộc Ngành Điện, các Khu công nghiệp địa phương, Khu dân cư xây dựng mới, tiến tới xuất khẩu ra nước ngoài...;

Từng bước mở rộng hoạt động nhận thầu các công trình trọn gói từ khâu xây lắp, cung cấp thiết bị cơ khí - trạm điện- thiết bị điện ... cho các công trình.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh NĂM 2021:

1. Các chỉ tiêu chính (dự kiến) :**Đvt: Triệu đồng**

ST T	Chỉ tiêu	2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	620.000
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.000
3	Số nộp Ngân sách nhà nước	Theo quy định NN
4	Tỷ lệ chia cổ tức	0 % (để tập trung vốn cho đầu tư phát triển)
5	Vốn điều lệ	152.973

2. Giải pháp thực hiện:

- + Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đảm bảo tạo điều kiện và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và điều hành, hoàn thiện các quy chế để đảm bảo hoạt động của Công ty bền vững, ổn định, thông suốt và hiệu quả.
- + Tăng cường giám sát hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao chất lượng đối với hàng hóa và dịch vụ để tăng sức cạnh tranh sản phẩm do Công ty sản xuất trên thị trường.
- + Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng nguồn nhân lực có trình độ; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện chính sách tiền lương, tiền công phù hợp với năng suất lao động, không cào bằng trong phân phối thu nhập.
- + Sử dụng, phát huy hiệu quả nguồn vốn huy động được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2019 để nâng cao năng lực về tài chính, đầu tư mới trang thiết bị, nâng cấp quy mô Nhà xưởng, mở rộng thị trường và loại hình sản phẩm, dịch vụ.

Kính thưa quý vị cổ đông !

Nhìn chung, trong toàn bộ hoạt động của HĐQT năm 2020, Công ty đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị công ty cổ phần, đặc biệt khi công ty đã niêm yết trên thị trường chứng khoán. Các hoạt động luôn tuân thủ chặt chẽ các điều khoản quy định tại điều lệ công ty và các quy định của pháp luật. Việc giám sát, đốc thúc của HĐQT đã giúp Ban điều hành tổ chức triển khai các nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông, của HĐQT nhanh chóng, kịp thời. Trong quá trình hoạt động, vì nhiều lý do khách quan, nhân sự của Hội đồng Quản trị đã có sự thay đổi so với ban đầu; song với tinh thần trách nhiệm, HĐQT luôn kiện toàn kịp thời để chỉ đạo Ban lãnh đạo điều hành của Công ty hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.

Trên đây là kết quả hoạt động của HĐQT thực hiện trong năm 2020, định hướng hoạt động năm 2021 và các năm tiếp sau, rất mong nhận được sự góp ý của các cổ đông.

Trân trọng cảm ơn và Kính báo cáo Quý vị cổ đông tham dự Đại hội.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2021

TM. Hội đồng Quản trị



NGUYỄN MINH QUANG
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

**BÁO CÁO KIỂM SOÁT TÌNH HÌNH
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

Hôm nay, ngày 17 tháng 03 năm 2020 tại Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tình hình hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

Thành phần gồm:

- | | |
|---------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Minh Quang. | Chủ tịch HĐQT Công ty. |
| 2. Ông Bùi Phước Quảng. | Tổng Giám đốc. |
| 3. Bà Lê Thị Ngọc Ánh | Kế toán trưởng. |
| 4. Bà Nguyễn Thị Loan. | Trưởng Ban Kiểm soát công ty. |
| 5. Bà Nguyễn Thị Quỳnh. | TV Ban Kiểm soát công ty. |
| 6. Bà Đoàn Thị Mộng Thúy. | TV Ban Kiểm soát công ty. |

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức;
- Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-CDTĐ-HĐQT ngày 12/5/2009 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Cơ điện Thủ Đức;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2020 của Công ty CP Cơ điện Thủ Đức đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP;

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty như sau;

I. Giám sát công tác quản lý điều hành:

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh do Công ty cung cấp theo quy định. Các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát như sau:

- Thực hiện kiểm tra rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành, có ý kiến về công tác sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định phù hợp với hoạt động của Công ty.

- Định kỳ thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và thực trạng tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo. Xem xét báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

II. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc:

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCD giao.

- Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã cung cấp đầy đủ các tài liệu về công tác điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty:

1. Cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

Đvt: tỷ đồng

Cổ đông	2020		2019	
	Vốn điều lệ	Tỷ lệ (%)	Vốn điều lệ	Tỷ lệ (%)
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	0	0	0	0
Cổ đông khác	152,97	100	152,97	100
Tổng cộng	152,97	100	152,97	100

2. Cơ cấu nguồn vốn và tài sản:

Chỉ tiêu	Đvt	2020	2019
Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	22,4	28,9
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	77,6	71,2
Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	64,8	53,1
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	35,2	46,9
- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	184,1	113,1

- Tình hình tài chính:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2020	2019
Tổng tài sản	458,21	342,38
- Tài sản ngắn hạn	355,39	243,60
- Tài sản dài hạn	102,82	98,77
Tổng nguồn vốn	458,21	342,38
- Nợ phải trả	296,93	181,66
- Vốn chủ sở hữu	161,28	160,72

3. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Đvt	2020	2019
- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	621,45	423,08
- Tổng chi phí	Tỷ đồng	618,21	421,53
- Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,24	1,54
- Thuế TNDN	Tỷ đồng	2,11	0,37
- Số tiền nộp ngân sách	Tỷ đồng	9,71	8,13
- Trong đó: Các loại thuế	Tỷ đồng	9,01	8,13
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	1,13	1,24
- Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	2,01	1,01
- Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,84	1,13
- Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	16,81	15,02
- Số lao động bình quân	Người	126	120
- Thu nhập bình quân	Triệu/người/ tháng	11,16	10,2

4. Một số chỉ tiêu đánh giá:

Chỉ tiêu	Đvt	2020	2019
Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,54	1,88
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,20	1,34
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,57	0,37
Hiệu quả			
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	0,52	0,38
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,18	0,29
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	0,71	0,47
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,25	0,36

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2020, HĐQT đã tiến hành họp 10 lần bao gồm cả lấy ý kiến biểu quyết của Thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành một số các Nghị quyết, thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo Điều lệ của Công ty. (chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo biên bản này).

V. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ thực hiện 2020 so với kế hoạch 2020 (%)	Tỷ lệ thực hiện 2020 so với thực hiện 2019 (%)
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	152,97	152,97	152,97	100	100

Tổng doanh thu	Tỷ đồng	423,08	510,00	621,45	122	147
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	8,13	Theo quy định của NN	9,01		111
Lao động	Người	120	140	126	90	105
Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu	10,20	10,00	11,16	112	109
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,62	2,50	3,24	130	200
Thuế TNDN (20%)	Tỷ đồng	0,37	0,50	2,11	423	572
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,24	2,00	1,13	56	91

VI. Tình hình thực hiện các kiến nghị của Kiểm soát viên và của Ban kiểm soát:

1. Về quản lý vật tư hàng hóa: Năm 2020 Công ty đã tiến hành kiểm kê đánh giá hàng tồn kho để thực hiện thanh lý một số mặt hàng không có giá trị sử dụng, tận dụng hàng tồn kho lâu ngày còn giá trị sử dụng đặc biệt vật tư liên quan đến sản xuất máy biến áp truyền tải và đồng thời tiến hành sửa chữa lại các máy biến áp cũ phục vụ cho nhu cầu bán mới.

2. Về quản lý vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

Đến thời điểm báo cáo, Công ty đang tham gia đầu tư, góp vốn mua cổ phiếu tại 01 công ty cổ phần:

+ Công ty CP Đầu tư - Thương mại - dịch vụ (PIST): số vốn góp 300 triệu đồng (vốn góp được thực hiện từ khi đơn vị còn trực thuộc Công ty Điện lực 2 - nay là Tổng Công ty Điện lực Miền Nam).

VII. Một số nhận xét và kiến nghị của Ban Kiểm soát:

1. Nhận xét:

- Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo các quy định của Luật kế toán, chế độ kế toán và các chuẩn mực kế toán Việt Nam, phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của Công ty.

- Sổ sách kế toán được lập theo biểu mẫu quy định của chế độ kế toán hiện hành.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020: Doanh thu thuần đạt 621,45 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 1,13 tỷ đồng.

2. Kiến nghị:

- Đề nghị Công ty thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo định kỳ, đảm bảo đúng thời gian theo quy định.

- Có kế hoạch sử dụng nguyên vật liệu sản xuất tốt hơn, tiếp tục rà soát nguyên vật liệu tồn kho để có kế hoạch thanh lý, tránh để tồn kho lớn làm ứ đọng vốn.

- Tích cực thu hồi công nợ, tránh để khách hàng chiếm dụng vốn của Công ty, tăng vòng quay vốn lưu động, nhằm đem lại hiệu quả cao hơn trong việc sử dụng vốn.

- Căn cứ chiến lược sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại nguồn vốn, cân đối tỷ lệ giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay ở mức hợp lý, đảm bảo an toàn về khả năng thanh toán.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung các quy định, quy trình, quy chế phù hợp với hoạt động SXKD của CTCP đang niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Đưa ra kế hoạch kiểm soát các chi phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả để mang lại lợi nhuận tối đa cho doanh nghiệp

Biên bản này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau được lưu giữ 01 bản tại Văn phòng HĐQT Công ty và 01 bản tại Ban Kiểm soát của Công ty.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu BKS.

TM. Ban Kiểm soát
Trưởng Ban

(đã ký)

NGUYỄN THỊ LOAN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**

Số: 04 /TTr- HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông về Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH kiểm toán TTP tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức công bố công khai theo quy định. Các Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.
- (2) Báo cáo Kiểm toán độc lập.
- (3) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020.
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020.
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2020.
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2020.

(Các báo cáo trên được đính kèm trong tài liệu Đại hội)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Quang

CÔNG TY CP CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức; Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Quy chế Công bố thông tin của Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC, ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP, ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của CTCP Cơ điện Thủ Đức;

Hội đồng quản trị CTCP Cơ điện Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, bổ sung, góp ý và Thông qua toàn văn các Bản điều lệ, Quy chế kèm theo Tờ trình này:

1. Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cơ điện Thủ Đức ;
2. Quy chế quản trị nội bộ của CTCP Cơ điện Thủ Đức;
3. Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị CTCP Cơ điện Thủ Đức;
4. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát CTCP Cơ điện Thủ Đức;
5. Quy chế thực hiện Công bố thông tin của CTCP Cơ điện Thủ Đức.

Kính trình đại hội thông qua !



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v : Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (đã sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung như sau:

Thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Minh Quang – Thành viên/Chủ tịch Hội quản trị CTCP Cơ điện Thủ Đức (nhiệm kỳ 2018 – 2023).

Lý do: Ông Nguyễn Minh Quang có Đơn xin từ nhiệm gửi Hội đồng Quản trị Công ty, vì lý do điều kiện gia đình .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông .

TP.HCM, ngày 17 tháng 4 năm 2021.

**TM .HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN MINH QUANG

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

*V/v : Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị CTCP Cơ điện Thủ Đức
(nhiệm kỳ 2018-2023)*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (đã sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Hội đồng Quản trị chúng tôi kính trình Đại hội chấp thuận :

- 1) Cơ cấu nhân sự của Hội đồng Quản trị CTCP Cơ điện Thủ Đức trong nhiệm kỳ 2018-2023 là 05 (năm) thành viên (trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập);
- 2) Hội đồng Quản trị đã nhận được Đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Minh Quang- Chủ tịch HĐQT (nhiệm kỳ 2018-2023) nên cơ cấu nhân sự HĐQT hiện nay cần bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT mới, để đảm bảo hoạt động quản trị của Công ty niêm yết; tại kỳ Đại hội cổ đông thường niên lần này. Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cơ cấu nhân sự HĐQT như đề nghị, đồng thời chấp thuận cho Công ty tiến hành thủ tục bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT theo quy định.
- 3) Danh sách ứng viên – Lý lịch trích ngang của ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT đính kèm theo Tờ trình này.

Trân trọng !

TP.HCM, ngày 17 tháng 4 năm 2021.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN MINH QUANG

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

(V/v: Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

CTCP Cơ điện Thủ Đức

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức;
- Căn cứ báo cáo kết quả đề cử, ứng cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức ("EMC") nhiệm kỳ 2018-2023 của các cổ đông/nhóm cổ đông.

Hội đồng quản trị EMC kính trình quý cổ đông phê duyệt ứng viên đủ tiêu chuẩn được nhóm cổ đông đề cử để tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

Họ và tên: **Bùi Phước Quảng**

Giới tính: **Nam**

Số CMND : 022268811 ; cấp ngày: 07/4/2008 ; nơi cấp : Công an TP. Hồ Chí Minh

Sinh ngày: 14/6/1968

Dân tộc: **Kinh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Hộ khẩu thường trú: 63/222 Điện Biên phủ, P.22, Quận Bình Thạnh TP.HCM.

Trình độ chuyên môn: **Thạc sỹ kinh tế tài chính** (hiện đang giữ chức vụ **Tổng Giám Đốc CTCP Cơ điện Thủ Đức**)

+ Quá trình công tác :

Từ tháng/năm	Đến tháng/năm	Chức danh
12/1992	07/1996	Nhân viên phòng Kế toán/KHKT – Nhà máy sửa chữa Cơ Điện
07/1996	11/1999	Phó Trưởng phòng Kinh doanh – Nhà máy sửa chữa Cơ Điện
11/1999	03/2000	Phó Trưởng phòng Kinh doanh – Công ty Cơ Điện Thủ Đức
03/2000	04/2000	Phó Trưởng phòng Tổ chức Hành chính – Công ty Cơ Điện Thủ Đức
04/2000	10/2000	Chánh Văn phòng – Công ty Cơ Điện Thủ Đức
10/2000	10/2004	Trưởng phòng Kinh doanh – Công ty Cơ Điện Thủ Đức
11/2004	05/2014	Kế toán trưởng Công ty CP Cơ Điện Thủ Đức
05/2014	07/2015	Giám đốc Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức
07/2015	đến nay	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cơ điện Thủ Đức

Hội đồng quản trị EMC kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Trân trọng.



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: *Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu thực hiện trong kế hoạch SXKD năm 2020*
- chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (đã sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

Hội đồng Quản trị CTCP Cơ Điện Thủ Đức kính trình Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua nội dung các chỉ tiêu thực hiện công tác sản xuất kinh doanh năm 2020, kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Với các chỉ tiêu thực hiện như sau:
(TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THÔNG QUA)

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Ghi chú
Vốn điều lệ	đồng	152.973.330.000	152.973.330.000	
Tổng doanh thu	đồng	510.000.000.000	621.419.090.885	tăng 21,84 % so với KH
Nộp Ngân sách	đồng	Theo quy định của NN	9.010.000.000	
Lao động	người	140	128	
Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	10.000.000	11.160.000	Trường hợp kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2020 đạt vượt kế hoạch thì Công ty có chế độ tăng tỷ lệ % tiền lương cho CBCNV (tăng cao hơn mức 10.000.000đồng/tháng theo NQ Đại hội cổ đông thường niên 2020).
Lợi nhuận trước thuế	đồng	2.500.000.000	3.243.197.113	
Thuế TNDN	đồng	500.000.000	2.114.834.231	
Lợi nhuận sau thuế (INST)	đồng	2.000.000.000	1.128.362.882	Đạt 56,41 % so với KH

Trích lập các quỹ				
Quỹ đầu tư phát triển	đồng	00	00	Năm 2019 Công ty phát hành CP tăng vốn điều lệ từ 114,73 tỷ lên 152,97 tỷ để huy động vốn, đầu tư cho dây chuyền sản xuất, nên không thực hiện trích lập Quỹ DTPT
Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	500.000.000	282.090.720	
Lợi nhuận còn lại	đồng	1.500.000.000	846.272.162	
Chia cổ tức :	đồng	0	0	
Lợi nhuận để lại	đồng	1.500.000.000	846.272.162	

2. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc về dự kiến kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021. Với các chỉ tiêu thực hiện được như sau:
(TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THÔNG QUA)

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
Vốn điều lệ	đồng	152.973.330.000	
Tổng doanh thu	đồng	620.000.000.000	
Nộp Ngân sách	đồng	Theo quy định của NN	
Lao động	người	140	
Thu nhập bình quân người/tháng	đồng	12.000.000	Trường hợp doanh thu, lợi nhuận năm 2021 đạt vượt kế hoạch - tiền lương CBCNV được xét nâng lên so với KH.
Lợi nhuận trước thuế	đồng	3.000.000.000	
Thuế TNDN (20%)	đồng	600.000.000	
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	đồng	2.400.000.000	
Trích lập các quỹ			
Quỹ đầu tư phát triển	đồng	00	

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

TỜ TRÌNH

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**

**(v/v : Tiền thù lao Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát, và tiền lương
của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám Đốc trong năm tài chính 2021)**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức;
Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đối với việc điều hành và giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ Điện Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua mức thù lao, tiền lương cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau :

- Tiền lương Chủ tịch Hội đồng Quản trị : **26.000.000 đồng/tháng;**
- Tiền lương của Tổng Giám Đốc Công Ty: **24.000.000 đồng/tháng;**
- Thù lao thành viên Hội đồng Quản trị (kiêm nhiệm: 4 người) : **3.000.000 đồng/người/tháng;**
- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: **10.000.000 đồng/tháng;**
- Thù lao thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm: 2 người) : **2.000.000đồng/người/tháng;**
- ❖ **TỔNG CỘNG: 912.000.000đ (Chín trăm mười hai triệu đồng),** trong đó :
 - Tiền thù lao (không bao gồm thuế TNCN) của 04 Thành viên Hội Đồng Quản trị và 02 thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm) trong năm 2021 là : 192.000.000đ
(Một trăm chín mươi hai triệu đồng)
 - Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng Quản trị (không bao gồm thuế TNCN) trong năm 2021 là : 312.000.000đ
(Ba trăm mười hai triệu đồng)
 - Tiền lương của Tổng Giám Đốc (không bao gồm thuế TNCN) trong năm 2021 là : 288.000.000đ
(Hai trăm tám mươi tám triệu đồng)
 - Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách trong năm 2021 là : 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng);
- Các khoản thu nhập của các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc bao gồm: tiền thuế thu nhập cá nhân, tiền lương, thù lao nêu trên được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TP.HCM, ngày 17 tháng 04 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGUYỄN MINH QUANG



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v : Ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (đã sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cơ điện Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua;
- Theo đề nghị của Ban kiểm soát Công ty CP Cơ điện Thủ Đức;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Cơ Điện Thủ Đức trình Đại hội đồng cổ đông danh sách 04 Công ty kiểm toán độc lập sẽ được xét chọn, để thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty trong năm tài chính 2021 gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán TTP

Đ/c: Tầng 12, Tháp Tây, Hancorp Plaza, 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Điện thoại : 024.37425888 - Fax : 024.37578666

2. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt

Đ/c: Số 29, Hoàng Sa, Phường Đa káo, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : 028.39103908 - Fax : 028.39104880

3. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

Đ/c: Lầu 2- Số 4, Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa káo, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.22200237 - Fax : 028.22200265

4. Công ty TNHH Kiểm toán, tư vấn Đất Việt

Đ/c: Số 12, Huỳnh Khương Ninh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.39105401 - Fax : 028.39105402

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định chọn đơn vị trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán báo cáo Tài chính bán niên và cả năm 2021 của Công ty CP Cơ điện Thủ Đức theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

TP.HCM, ngày 17 tháng 4 năm 2021.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN THỦ ĐỨC



NGUYỄN MINH QUANG